

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG ĐÔ

Năm báo cáo: 2019

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG ĐÔ
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2900324272 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Nghệ An cấp.
- Vốn điều lệ: 150.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: 205 Lê Duẩn – TP Vinh – Tỉnh Nghệ An
- Số điện thoại: 038 3844410
- Số fax: 038 3830431
- Website: trungdo.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Công được thành lập năm 1958 là doanh nghiệp nhà nước.
- Tháng 12 năm 2005 chuyển đổi thành công ty cổ phần với tên gọi là Công ty CP xây dựng số 6 theo quyết định số 2348/QĐ-BXD CỦA Bộ xây dựng
- Tháng 5 năm 2008 đổi tên thành Công ty cổ phần Trung Đô

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).
 - + Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng
 - + Xây lắp
 - + Kinh doanh bất động sản
- Địa bàn kinh doanh: (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).
 - + Kinh doanh vật liệu xây dựng trên toàn quốc.

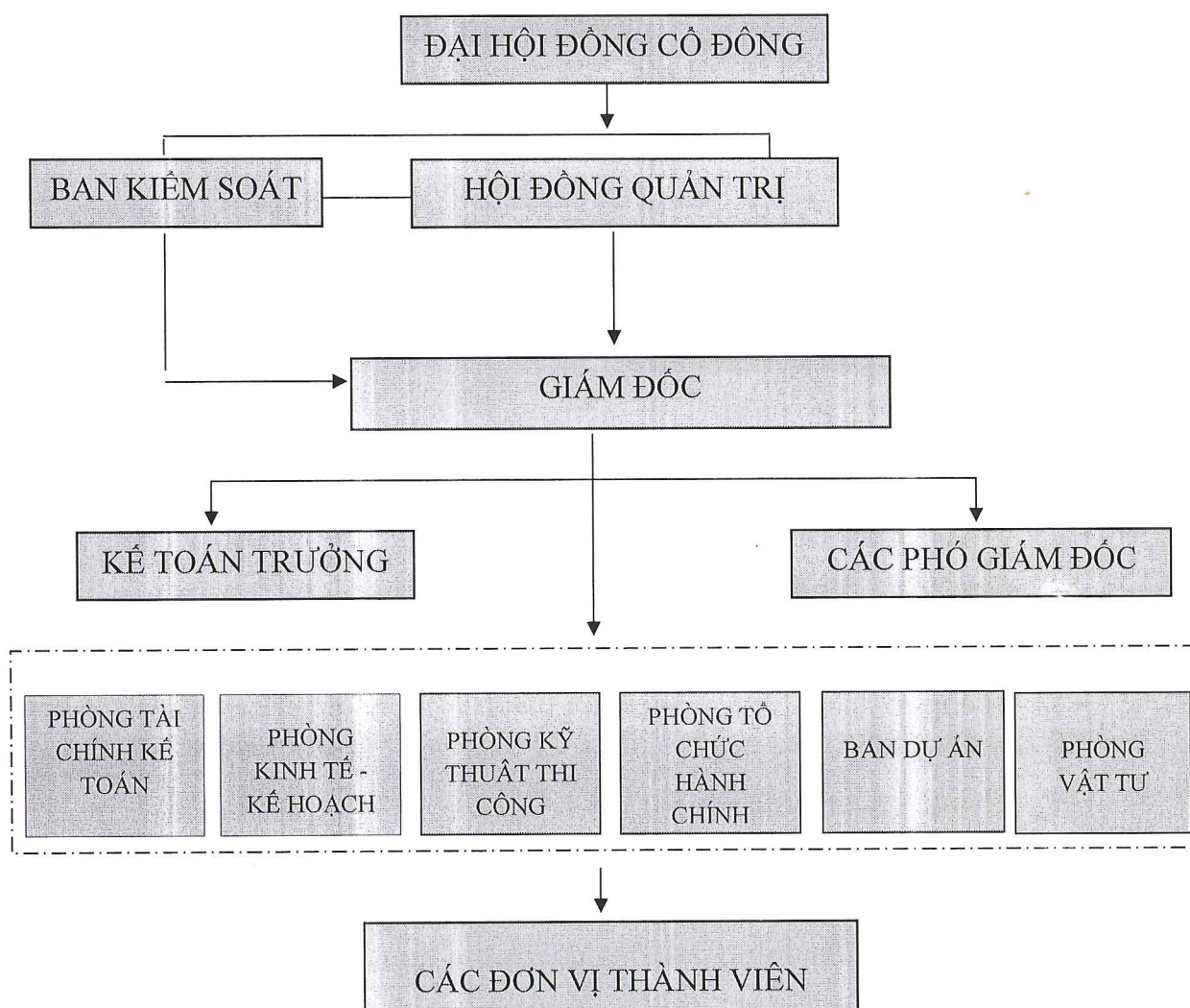
+ Kinh doanh xây lắp tại tỉnh Nghệ An

+ Kinh doanh bất động sản tại tỉnh Nghệ An






4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

II. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty và các đơn vị thành viên trực thuộc

- Sơ đồ tổ chức Công ty:



- **Hội đồng quản trị Công ty**

	<p>Ông Nguyễn Hồng Sơn Năm sinh: 1960 Kỹ sư VLXD - Trường đại học Tasken – Liên xô. Chủ tịch HĐQT</p>
	<p>Ông Nguyễn Bá Hoan Năm sinh: 1960 Kỹ sư xây dựng - Trường Đại học XDHN Thành viên HĐQT- Bí thư Đảng ủy Công ty</p>
	<p>Ông Trần Văn Hoàn Năm sinh: 1964 Kỹ sư xây dựng - Trường Đại học XDHN Thành viên HĐQT</p>
	<p>Ông Phạm Hải Linh Năm sinh: 1960 Kỹ sư xây dựng - Trường Đại học KTHN Thành viên HĐQT</p>
	<p>Ông Nguyễn Duy Hiền Năm sinh: 1968 Kỹ sư vật liệu XD – Trường đại học XD Hà Nội Thành viên HĐQT</p>



• **Ban điều hành Công ty**

	<p>Ông Nguyễn Bá Hoan Năm sinh: 1960 Kỹ sư xây dựng - Trường Đại học XDHN Giám đốc Công ty - Thành viên HĐQT- Bí thư Đảng ủy Công ty</p>
	<p>Ông Trần Văn Hoàn Năm sinh: 1964 Kỹ sư xây dựng - Trường Đại học XDHN Phó Giám đốc Công ty – Thành viên HĐQT</p>
	<p>Ông Nguyễn Duy Hiền Năm sinh: 1968 Kỹ sư vật liệu XD – Trường đại học XD Hà Nội Phó Giám đốc Công ty -Thành viên HĐQT</p>
	<p>Ông Đoàn Quang Lê Năm sinh: 1979 Cử nhân Tài chính kế toán - Trường Đại học TCKT Hà Nội Kế toán trưởng Công ty</p>

Các đơn vị trực thuộc công ty:

1./ Nhà máy sản xuất gạch ốp lát Granite TRUNG ĐÔ công suất 3,5triệu m2/năm

+ Địa chỉ: Khu công nghiệp Bắc Vinh - Nghệ An

+ Điện thoại: 02383.514041 – 0383.514076

Fax: 02383.512130

+ Giám đốc Nhà máy: Bà Phan Thị Hoàng Yến

+ Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất các loại gạch ốp lát, ngói gốm sứ GRANITE cao cấp.

2./ Xí nghiệp TRUNG ĐÔ Nam Giang (công suất 36 triệu viên/năm)

+ Địa chỉ: Nam Giang – Nam Đàn - Nghệ An
+ Điện thoại: 02383.762826 – 02383.821439 Fax: 02383.762826
+ Giám đốc Xí nghiệp: Ông Trần Duy Lý
+ Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất các loại gạch xây, ngói lợp các loại; sản xuất cung ứng Bê tông thương phẩm.

3./ Xí nghiệp TRUNG ĐÔ Hoàng Mai (công suất 32 triệu viên/năm)

+ Địa chỉ: Khu công nghiệp Hoàng Mai - Quỳnh Lưu - Nghệ An
+ Điện thoại: 02383.664233 – 02383.664235 Fax: 02383.3664127
+ Giám đốc Xí nghiệp: Ông Phạm Hải Linh
+ Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất các loại gạch xây, ngói lợp các loại; sản xuất cung ứng Bê tông thương phẩm.

4./ Xí nghiệp TRUNG ĐÔ Hồng Lĩnh (công suất 22 triệu viên/năm)

+ Địa chỉ: Thị xã Hồng Lĩnh - Hà Tĩnh
+ Điện thoại: 0239.835235 Fax: 0239.835297
+ Giám đốc Xí nghiệp: Ông Nguyễn Đình Hà
+ Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất các loại gạch xây, ngói lợp các loại
(*đã ngừng sản xuất từ ngày 1/7/2019 do quy hoạch đô thị của UBND tỉnh Hà Tĩnh*)

5./ Xí nghiệp TRUNG ĐÔ1

+ Địa chỉ: Phường Trung Đô - Vinh - Nghệ An
+ Điện thoại: 02383.551539
+ Giám đốc Xí nghiệp: Ông Trần Thanh Bình
+ Hoạt động kinh doanh chính: Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, sân bay, bến cảng, đường dây và các trạm biến thế điện; Sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn; San ủi mặt bằng...

6./ Nhà máy Trung Đô Hà Tĩnh (Công suất 120 triệu viên/năm)

+ Địa chỉ: Thôn xuân sơn, xã bắc Sơn, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam.

+ Điện thoại: 0983374879

+ Giám đốc Xí nghiệp: Ông Bùi Minh Hoàng

+ Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất các loại gạch xây, ngói lợp các loại.

7./ Trung tâm tư vấn xây dựng TRUNG ĐỒ:

+ Địa chỉ: 231 Lê Duẩn - thành phố Vinh - Nghệ An

+ Điện thoại: 0383.833813 Fax: 0383.567265

+ Giám đốc Trung tâm: Ông Nguyễn Trọng Cường

+ Hoạt động kinh doanh chính: Lập các dự án đầu tư, thiết kế quy hoạch, thiết kế kỹ thuật và lập dự toán các công trình công nghiệp, dân dụng, giao thông, cầu đường, thủy lợi, các công trình cấp thoát nước, đường dây tải điện và các trạm biến áp đến quy mô vừa; khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, phục vụ công tác lập dự án và thiết kế các công trình nói trên; Kiểm tra thí nghiệm các tính chất cơ, lý, hóa của đất, nước, đá, các loại vật liệu xây dựng và nền móng công trình giao thông; Tư vấn giám sát kỹ thuật các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; Thẩm định hồ sơ thiết kế - dự toán các công trình có vốn trong nước đến quy mô vừa; Tư vấn ban quản lý dự án các công trình dân dụng và công nghiệp; kiểm tra chứng nhận chất lượng công trình.

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Phát triển chiều sâu và mở rộng SXKD ngành vật liệu xây dựng. Bên cạnh đó phát triển sang lĩnh vực xây lắp, kinh doanh bất động sản.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Đầu tư Khu liên hợp sản xuất vật liệu xây dựng tại xã Nghi Văn, huyện Nghi Lộc với quy mô như sau:

+ Tổng mức đầu tư: 1.600 tỷ đồng

+ Phân kỳ đầu tư:

Giai đoạn 1: Hoàn thành trong năm 2021 (*điều chỉnh tiến độ do dịch bệnh Covid-19 lan tỏa trên khắp thế giới*)

Dây chuyền số 1 - Nhà máy sản xuất gạch tám lớn, công suất 4,0 triệu m²/năm

Nhà máy gạch đất đỏ, công suất 60 triệu viên/năm

Giai đoạn 2: (2021 -2024)

Dây chuyền số 2,3 - Nhà máy sản xuất gạch tám lớn, công suất 5,0 triệu m²/năm

Nhà máy ngói gốm sứ công suất 4 triệu m²/năm

- Xuất khẩu gạch ốp lát đến 30% công suất.
- Hoàn thành các dự án bất động sản dở dang như: Khu đô thị nam Nguyễn Sỹ Sách trong năm 2020, Nhà NO3-T6 khu ngoại giao đoàn – Từ Liêm, Hà Nội trong năm 2020 và đầu tư các dự án mới.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:
 - + Đáp ứng yêu cầu về môi trường và thực hiện tốt công tác cộng đồng.

6. Các rủi ro:

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2019.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Giá trị sản xuất kinh doanh: 730 tỷ đồng
- Tổng doanh thu trong năm vừa qua là: 664.486.284.978 triệu đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 110.979.409.104 đồng.
- Nộp thuế và nộp NSNN khác: Hoàn nghĩa vụ thuế với Nhà Nước.
- Cổ tức /vốn điều lệ: dự kiến 20 %
- Sản xuất các loại sản phẩm trong năm gồm:

+ Gạch xây quy chuẩn	120.130.000 viên.
+ Bê tông thương phẩm	108.000 m ³ .
+ Gạch Granite (Quy chuẩn về gạch 40x40) :	2.759.000 m ²
+ Ngói gốm sứ: (9v/m ²)	5.833.000 viên
- Tiêu thụ sản phẩm trong năm:

+ Gạch đất sét nung :	120.500.000 viên
+ Gạch Granite (Quy chuẩn về gạch 40x40) :	2.572.000 m ²
+ Ngói gốm sứ:	4.899.000 viên

Có được kết quả trên là do sự nỗ lực phấn đấu của tập thể Cán bộ công nhân viên, lao động trong toàn Công ty, sự chỉ đạo sáng suốt kịp thời và quyết liệt của HĐQT, sự phối hợp lãnh đạo của Đảng ủy Công ty, sự kết hợp hài hòa giữa các tổ chức Chuyên môn, Công đoàn và Đoàn thanh niên, đã quan tâm đến công tác đầu tư chiều sâu, tăng cường quản lý, đổi mới công nghệ, nâng cấp nhà xưởng và thiết bị sản xuất để tăng năng suất lao động, giảm chi phí đầu vào, giảm chi phí tiền lương, hạ giá thành sản phẩm. Thành quả đạt được đã đem lại hiệu quả kinh tế cao cho Công ty, nâng cao đời sống cho người lao động trên mọi phương diện, thu hút

được nhiều kỹ sư trẻ, công nhân lành nghề về với doanh nghiệp, niềm tin của người lao động ngày càng gắn bó và có trách nhiệm với Công ty hơn.

Năm 2019 tuy có nhiều khó khăn, nhưng Công ty đã động viên CBCNV - LĐ, khắc phục mọi khó khăn, tích cực phấn đấu với mức độ cao nhất, tăng cường đầu tư cho chất lượng sản phẩm gạch Granite, tạo tiền đề cho sự phát triển của Công ty vào năm 2020 và những năm tiếp theo.

I. Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2020.

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đ.vị (tr.đ)	Giá trị	Ghi chú
1	Giá trị SXKD		720.000	
2	Doanh thu		665.000	
3.	Lợi nhuận trước thuế		85.000	

Năm 2019 công ty đã hoàn thành trên 100% kế hoạch đề ra.

Năm 2020 – Kế hoạch SXKD của công ty xác định không thể đạt được như năm 2019 do dịch bệnh Covid-19.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành: Như đã nêu ở trên
- Những thay đổi trong ban điều hành: Năm 2019, công ty giảm bớt 01 phó giám đốc công ty do đến tuổi nghỉ hưu.
- Số lượng cán bộ, nhân viên: 691 người

Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Năm 2019 Công ty hoàn thành xây dựng 01 tòa nhà cao tầng (21 tầng), các nhà liền kề và nhà biệt thự thuộc các dự án Khu đô thị nam Nguyễn Sỹ Sách; Thi công xong phần thô Nhà N03 –T6 khu Ngoại giao đoàn – Từ Liêm Hà Nội mà Công ty là chủ đầu tư.

Tình hình thực hiện dự án Khu liên hợp sản xuất VLXD Nghi Văn: Công ty đã cơ bản hoàn thành công tác san nền với khối lượng đào đắp khoảng 1.200.000 m³; Hoàn thành hồ chứa nước phục vụ sản xuất với sức chứa 100.000 khối nước; Hoàn thành 450m đường giao thông ngoài dự án từ đường quốc lộ 534 vào dự án; Hoàn thành hệ thống đường giao thông nội bộ kết cấu bê tông; Hệ thống thoát nước; Hệ thống xử lý nước sản xuất; Đang công và lắp đặt thiết bị khu chế biến nguyên liệu. Và hoàn thành Nhà văn phòng, Nhà điều hành sản xuất...

b) Các công ty con, công ty liên kết: Hiện tại Công ty chưa thành lập các công ty con

3. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	843.673.810.262	933.673.810.262	
Doanh thu thuần	553.980.072.901	662.801.003.924	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	72.486.774.173	111.067.169.975	
Lợi nhuận khác	1.301.952.803	-87.760.71	
Lợi nhuận trước thuế	73.788.726.976	110.979.409.104	
Lợi nhuận sau thuế	56.998.192.423	89.834.951.679	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	20%	Dự kiến 20%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,31	1,44	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,42	0,60	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,53	0,51	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,12	1,04	

3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	5,51	4,70	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,66	0,71	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,10	0,13	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,14	0,20	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,07	0,10	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,13	0,17	
.....			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần phổ thông: 15.000.000 CP

b) Cơ cấu cổ đông:

TT	Cổ đông	Số lượng	Số lượng cổ phần	Sở hữu
1	Tổng công ty xây dựng Hà Nội	1	3.022.032	20,15 %
2	Nguyễn Hồng Sơn (cổ đông trong nước)	1	3.149.686	21 %
6	Các cổ đông còn lại (cổ đông trong nước)	478	8.828.282	58,85 %
	Tổng số cổ phần		15.000.000	100%

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không.
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không
- e) Các chứng khoán khác: Không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2019 mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, nhưng Công ty cổ phần TRUNG ĐÔ vẫn thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch mà nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra, kinh doanh có lãi, sản xuất vẫn giữ đà tăng trưởng, các xí nghiệp sản xuất vật liệu có bước tiến vượt bậc, sản phẩm được nâng cao về chất lượng, cải tiến đổi mới về mẫu mã để phù hợp với thị hiếu của khách hàng tại mỗi thời điểm. Sản phẩm gạch ốp lát tiêu thụ tốt, thu hồi vốn kịp thời. Các nhà máy gạch đất sét nung cũng sản xuất vượt công suất thiết kế, vượt kế hoạch Công ty giao, giảm chi phí đầu vào, hạ giá thành sản phẩm. Trong năm 2019, Công ty đang triển khai xây dựng dự án Khu liên hợp sản xuất vật liệu Trung Đô với tổng mức đầu tư là 1.600 tỷ đồng.

Về công tác kế toán tài chính.

Trong năm qua, Phòng tài chính kế toán đã làm tốt vai trò nhiệm vụ của mình, có nhiều chuyển biến phù hợp với môi trường phát triển của nền kinh tế thị trường trong Công ty cổ phần, đảm bảo đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, sử dụng vốn đúng mục đích và phát huy được hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn, công tác kiểm soát nội bộ từng đơn vị cơ sở được tăng cường, nên mọi vướng mắc trong việc thực hiện chế độ chính sách mới được xử lý kịp thời, đã làm tốt nghĩa vụ nộp ngân sách cho nhà nước, nộp BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động. Về hạch toán kế toán đã chấp hành nghiêm túc, đúng chế độ thu chi, ghi chép rõ ràng, báo cáo trung thực, đầy đủ, đúng pháp luật và tuân thủ Điều lệ của Công ty.

Về công tác tổ chức lao động, xây dựng nguồn lực của Công ty.

Chất lượng nguồn nhân lực của Công ty luôn được HĐQT đánh giá là một trong những yếu tố đặc biệt quan trọng, quyết định mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Chính vì vậy, năm 2019, Công ty đã tiếp nhận để bổ sung thêm một số lao động cần thiết cho các đơn vị, bao gồm trình độ đại học và công nhân kỹ thuật có trình độ tay nghề cao, hướng dẫn các Xí nghiệp tinh giảm lực lượng gián tiếp, bổ nhiệm và thay đổi một số vị trí cán bộ phòng ban phân xưởng để phù hợp với tình hình sản xuất của đơn vị trong từng thời điểm. Tuyển chọn và bổ nhiệm Trưởng phòng tổ chức hành chính công ty.

Nhằm không ngừng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, Công ty đã phối hợp với các trường của Bộ Xây dựng, tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ "cấp chứng

chỉ giám sát thi công, tư vấn quản lý dự án, đấu thầu, sàn bắt động sản quản trị nhà chung cư ...". Để nâng cao tinh thần trách nhiệm của CBCNV - LĐ đồng thời quản lý tốt hơn nguồn lực của Công ty. Văn phòng Công ty và các đơn vị trực thuộc vẫn tiếp tục thực hiện chăm công bằng vân tay, theo dõi hoạt động sản xuất ở các phân xưởng bằng CAMERA, do đó đã tạo cho người lao động có ý thức tự giác cao hơn với công việc được giao.

Về công tác đời sống: Do cố gắng của các đơn vị, nên trong năm qua, đời sống của CBCNV - LĐ được cải thiện, Công ty luôn quan tâm đến việc điều chỉnh tiền lương cho phù hợp từng thời điểm, đặc biệt là quan tâm đến việc điều chỉnh tiền lương của lực lượng công nhân trực tiếp bao giờ cũng cao hơn lực lượng gián tiếp từ 5 đến 7% sau mỗi lần điều chỉnh, 100% người lao động trong Công ty đều có việc làm ổn định, thu nhập bình quân 7,0 triệu đồng/người/tháng. Đã tổ chức đào tạo bồi dưỡng tại chỗ về lý thuyết và kỹ thuật tay nghề cho công nhân sản xuất VLXD tại các đơn vị. Tổ chức thi nâng bậc công nhân.

Công tác thanh tra, bảo vệ quân sự cũng như việc thực hiện quy chế dân chủ, Nội quy lao động, Thỏa ước lao động ở các đơn vị luôn được các cấp lãnh đạo thường xuyên quan tâm.

Phong trào xanh sạch đẹp, xây dựng nếp sống văn hóa doanh nghiệp, phong trào thể dục thể thao rèn luyện thân thể được phát động rộng khắp trong toàn Công ty. Việc thăm hỏi động viên người lao động ốm đau hoặc gặp hoàn cảnh khó khăn hoạn nạn được quan tâm kịp thời.

Các đợt ủng hộ cho người tàn tật, trẻ mồ côi, ủng hộ quỹ vì người nghèo, Quỹ đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ đồng bào các vùng bị thiên tai lũ lụt đều được quan tâm thực hiện kịp thời và đầy đủ.

Công ty đã động viên kịp thời về vật chất và tinh thần đối với các đối tượng chính sách nhân các ngày lễ, ngày kỷ niệm lớn.

Về công tác kế hoạch.

Công tác kế hoạch phải dựa vào năng lực và hiệu quả SXKD của Công ty. Không vì lý do tăng trưởng sản lượng mà dẫn đến thua lỗ. Do đó, trong năm qua, công tác xây dựng kế hoạch đã được gắn liền với quy mô, năng lực và điều kiện thị trường của từng đơn vị, nhằm phát huy tối đa hiệu quả SXKD của Doanh nghiệp. Hàng tháng, Phòng kế hoạch đã tổng hợp báo cáo về tình hình SXKD của từng đơn vị nhằm phục vụ cho Lãnh đạo Công ty nắm bắt chính xác các thông tin để chỉ đạo điều hành sản xuất tháng tới đạt kết quả cao hơn. Công ty đã triển khai giao kế hoạch năm, kế hoạch quý cho từng đơn vị. Việc giám sát thực hiện kế hoạch đã được thực hiện thường xuyên và được điều chỉnh phù hợp với từng giai đoạn sản xuất cụ thể.

Về kinh doanh bán hàng.

Nhà máy gạch granite TRUNG ĐÔ: Bộ phận kinh doanh tiếp thị và chăm sóc khách hàng đã được kiện toàn, sắp xếp lại một cách hợp lý, gọn nhẹ, hiệu quả; Phục vụ kịp thời cho công tác bán hàng. Thường xuyên quan tâm đến việc nâng cao chất lượng sản phẩm, cải tiến mẫu mã để phù hợp với thị hiếu của người tiêu dùng, giảm chi phí đầu vào, hạ giá thành sản phẩm, nên đã đem lại hiệu quả kinh tế cao, đặc biệt là công tác tiêu thụ sản phẩm và thu hồi vốn.

Về công tác kỹ thuật, cải tiến, hợp lý hóa trong sản xuất.

Chất lượng kỹ, mỹ thuật các loại sản phẩm, công trình xây dựng tốt và đảm bảo tiến độ thi công là những vấn đề cốt lõi, tạo sức mạnh cho tiếp thị, tăng uy tín cho Công ty, nên đã được lãnh đạo các cấp thường xuyên quan tâm, chỉ đạo chặt chẽ, nhiều biện pháp kỹ thuật thi công, biện pháp an toàn đã được tổ chức thực hiện tốt. Trong năm qua, nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật đã được ra đời đó là: 03 sáng kiến cải tiến kỹ thuật của Nhà máy Granit TRUNG ĐÔ, đã đem lại lợi ích kinh tế cao, tạo được thế chủ động trong việc SXKD của đơn vị. Các đơn vị đã sắp xếp, tổ chức các dây chuyền sản xuất hợp lý, giảm nhân công tăng năng suất lao động. Việc tôn trọng quy trình quy phạm, quản lý sử dụng máy móc thiết bị kể cả thiết bị thi công đều được thực hiện nghiêm túc, vì vậy sản phẩm VLXD đạt chất lượng cao, được khách hàng chấp nhận và ngày càng có thương hiệu trên thị trường tiêu thụ.

2. Những tiến bộ công ty đã đạt được : Trong năm qua công ty đã nghiên cứu thành công mẫu ngói gốm sứ kiểm mới phù hợp hơn với thị hiếu người tiêu dùng. Cải tiến bài xương gạch ốp lát granite làm tăng chất lượng, giảm giá thành sản phẩm.

3. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản và tình hình nợ phải trả

Tài sản cố định:

Nguyên giá 622.393 triệu đồng; đã khấu hao 424.267 triệu đồng; giá trị còn lại: 198.125 triệu đồng.

Tuy giá trị còn lại chỉ còn 198.125 triệu đồng nhưng thực tế thiết bị máy móc tại tất cả các nhà máy vẫn hoạt động tốt.

Tổng tài sản: 933,2 tỷ đồng:

- Tỷ lệ vốn chủ sở hữu/tổng tài sản: 49 %
- Nợ phải trả /tổng nguồn vốn: 51 %
- Lợi nhuận năm 2019/tổng tài sản: 11,9%
- Lợi nhuận năm 2019/vốn điều lệ: 73,9 %

Hiệu quả sử dụng tài sản rất tốt, quản lý đồng vốn an toàn. Lượng tài sản xấu ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh là nhỏ. Thanh toán nợ vay đúng hạn.

b) *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:*

Công ty luôn chú trọng việc cơ cấu tổ chức, chính sách và quản lý một cách hợp lý nhất.

c) *Kế hoạch phát triển trong tương lai:*

- *Đi sâu phát triển chuyên ngành. Đầu tư chiều sâu; đầu tư mở rộng nhằm giảm giá thành sản phẩm, tăng chất lượng hàng hóa, dịch vụ, tăng khả năng cạnh tranh.*
- *Năm 2021 hoàn thành giai đoạn 1 dự án đầu tư Khu liên hợp sản xuất vật liệu xây dựng Trung Đô tại xã Nghi Văn, huyện Nghi Lộc, Nghệ An với sản lượng sản phẩm hàng năm: 2,5 triệu m² phiến đá nhân tạo tấm lớn, 110 triệu viên gạch xây đất đôi.*
- *Đến năm 2024 Hoàn thành đưa vào sử dụng toàn bộ dự án Khu liên hợp sản xuất vật liệu xây dựng Trung Đô tại xã Nghi Văn, huyện Nghi Lộc, Nghệ An với sản lượng sản phẩm hàng năm: 7,5 triệu m² phiến đá nhân tạo tấm lớn, 110 triệu viên gạch xây đất đôi và 4,0 triệu m² ngói gốm sứ.*
- *Năm 2020 hoàn thành và đưa vào sử dụng Nhà N03-T6 khu đô thị Ngoại giao đoàn – Từ Liêm – Hà Nội.*

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:*

Các mặt hoạt của công ty trong năm vừa qua đã đáp ứng yêu cầu đề ra của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, người lao động và quy định của Nhà Nước.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:*

Ban giám đốc đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà nghị quyết đại hội đồng cổ đông; nghị quyết, quyết định của hội đồng quản trị ban hành.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:*

- *Đưa công ty phát triển bền vững về lĩnh vực sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng.*
- *Phát triển lĩnh vực xây lắp lên một tầm cao mới.*
- *Phát triển kinh doanh bất động sản.*

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: HĐQT gồm 05 người

TT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP biểu quyết (đến 31/12/2019)
1	Nguyễn Hồng Sơn	CT- HĐQT	21 %
2	Nguyễn Bá Hoan	TV-HĐQT	1,11 %
3	Nguyễn Duy Hiền	TV- HĐQT	1,41%
4	Phạm Hải Linh	TV-HĐQT	1,07 %
5	Trần Văn Hoàn	TV-HĐQT	1,04 %

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Chưa thành lập

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ mà Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty CP Trung Đô quy định, Cụ thể:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQ-HĐQT-TRUNGDO	02/01/2019	- Tổng kết tình hình SXKD năm 2018 và Phê duyệt phương án SXKD năm 2019: + KH Giá trị SXKD năm 2019: 720 tỷ đồng. + KH Doanh thu năm 2019: 699 tỷ đồng. - Triển khai thực tục đầu tư dự án Khu liên hợp sản xuất vật liệu Trung Đô tại Nghi Văn, Nghi Lộc: Hoàn thành quy hoạch 1/500; Báo cáo đánh giá tác động môi trường trong tháng 2/2019. Hoàn thành thủ tục giao đất đợt 1 trong tháng 3 năm 2019.
2	02/2019/NQ-HĐQT-TRUNGDO	22/02/2019	- Triển khai giải phóng mặt bằng và làm đường vào dự án Khu liên hợp sản xuất vật liệu xây dựng Trung Đô tại xã Nghi Văn, Nghi Lộc - Phê duyệt hồ sơ mời thầu Phần kết cấu thép và bao che Nhà sản xuất chính, nhà chế biến nguyên liệu. - Phê duyệt danh sách nhà thầu tham gia đấu thầu gói thầu: Kết cấu thép và bao che Nhà sản xuất chính và nhà chế biến nguyên liệu.
3	03/2019/NQ-HĐQT-TRUNGDO	23/04/2019	- Tổng kết SXKD QI/2019 và phê duyệt kế hoạch QII/2019. - Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư đã được phê duyệt: Dự án khu liên hợp SXVL xây dựng Trung Đô; Dự án khu đô thị Nam Nguyễn Sĩ Sách; Dự án nhà ở

			<p>N03-T6</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện giảm chi phí nguyên nhiên liệu tại các Nhà máy đang hoạt động. Tăng mức độ cơ giới hóa, tự động hóa tại các Nhà máy để giảm bớt nhân lực và chi phí nhân công. - Nghi cứu phương án tăng vốn điều lệ để tạo nguồn vốn phục vụ SXKD: + Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 150 tỷ đồng lên 300 tỷ đồng với hình thức: Bán cho cổ đông hiện hữu 50%; Phát hành riêng lẻ bán cho cổ đông chiến lược 50%; Giá bán dự kiến là 12.000 đ/CP. - Nghiên cứu đầu tư dự án khu đô thị, thương mại tại khu đất Nhà máy gạch Hồng Lĩnh sau khi Nhà máy ngừng hoạt động theo đề nghị của UBND tỉnh Hà Tĩnh.. - Thông qua phương án bán cổ phần tại Công ty CP bê tông xây dựng Hà Nội (VIBEX) với giá 15.000 đ/CP. - Rút toàn bộ vốn đã cho Công ty CP bê tông xây dựng Hà Nội vay trước đây.
4	04/2019/NQ-HĐQT-TRUNGDO	16/5/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị cho công tác đại hội cổ đông Năm 2019. - Thông qua chương trình đại hội cổ đông thường niên năm 2019. - Thông qua phương án phát hành tăng vốn điều lệ từ 150 tỷ lên 300 tỷ đồng. - Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trình Đại hội đồng cổ đông năm 2019. - Thông qua Quy chế nội bộ về trị công ty - Bổ nhiệm ông Phạm Xuân An làm trưởng Phòng tổ chức hành chính.
5	05/2019/NQ-HĐQT-TRUNGDO	07/6/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2019 gồm các nội dung chính như sau: + Lập kế hoạch sử dụng vốn và tiến độ sử dụng vốn từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2019, cụ thể là vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để mua dây chuyền thiết bị tấm lớn nhập ngoại thuộc dự án Khu liên hợp SXVLXD Trung Đô tại Nghi Văn, Nghi Lộc. + Triển khai chi tiết phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2019. + Lập Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu Công ty cổ phần Trung Đô ra công chúng trình ủy ban chứng khoán Nhà nước.
	06/2019/NQ-HĐQT-TRUNGDO	08/7/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá kết quả SXKD 06 tháng đầu năm 2019; Kế hoạch SXKD quý 3/2019. + Thông qua kế hoạch sử dụng vốn và tiến độ sử dụng vốn từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2019, cụ thể là vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để mua dây chuyền thiết bị tấm lớn nhập ngoại thuộc dự án Khu liên hợp SXVLXD Trung Đô tại Nghi Văn, Nghi Lộc. + Thông qua Phương án chi tiết phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2019. + Thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu Công ty cổ phần Trung Đô ra công chúng trình ủy ban chứng khoán Nhà nước.
7	07/2019/NQ-HĐQT-TRUNGDO	05/10/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2019; phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh QIV/2019. - Phê duyệt Dự án đầu tư gói thầu “ Dây chuyền khử từ nguyên liệu”

			<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt Hồ sơ mời chào giá gói thầu Kết cấu thép Nhà lọc nguyên liệu và Kho nguyên liệu tinh. - Phê duyệt danh sách Nhà thầu tham gia chào giá.
8	08/2019/NQ-HĐQT-TRUNGDO	05/11/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua chương trình, nội dung Đại hội cổ đông thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. - Nội dung đại hội: <ul style="list-style-type: none"> + Thông qua việc thay đổi mục đích sử dụng vốn có được từ phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2019. + Thông qua việc Cổ đông đăng ký chào mua cổ phiếu dẫn đến sở hữu đến 60% cổ phiếu của công ty cổ phần Trung Đô. + Thông qua thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền biểu quyết tại đại hội cổ đông là ngày 25/11/2019. Ngày gửi phiếu lấy ý kiến: 26/11/2019; + Thông qua Danh sách tổ kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.
8	08/2019/NQ-HĐQT-TRUNGDO	27/11/2019	Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Nhà lọc từ nguyên liệu và Kho chứa nguyên liệu tinh với giá trúng thầu là: 5.191.700.000 đồng.
9	09/2019/NQ-HĐQT-TRUNGDO	17/12/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Sơ kết tình hình SXKD năm 2019, Dự kiến kế hoạch SXKD năm 2020. - Triển khai Nghị quyết đại hội Đồng cổ đông bất thường bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2019 - Triển khai chi tiết phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2019. - Điều chỉnh Phương án chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành này. - Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng. - Phê duyệt kết quả trúng thầu gói thầu Kết cấu thép của Nhà sản xuất chính KT 534x58 với giá trúng thầu là 21.566.889.000 đồng.

d) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Toàn bộ các thành viên Hội đồng quản trị đều tham gia các chương trình về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát gồm 03 người

TT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP biểu quyết (đến 31/12/2018)
1	Nguyễn Mạnh Tường	Tr. BKS	0,022 %
2	Trần Duy Lý	TV-BKS	0,073%

3	Trần Quốc Hùng	TV-BKS	0,081 %
---	----------------	--------	---------

a) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát tổ chức họp 4 kỳ trong năm.

Nội dung cuộc họp:

- Đánh giá HĐQT và giám đốc công ty trong công tác quản lý và điều hành công ty.

- Đánh giá tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; trong công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính từng quý trong năm.

- Thẩm định tình hình kinh doanh và báo cáo tài chính quý và năm.

3. Các giao dịch, Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

a. *Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát*

Thù lao Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức danh	Tiền thù lao năm 2018 (tr.đ/tháng)
1	Nguyễn Hồng Sơn	CT- HĐQT	7
2	Nguyễn Bá Hoan	TV-HĐQT	4
3	Nguyễn Duy Hiền	TV-HĐQT	4
4	Phạm Hải Linh	TV-HĐQT	4
5	Trần Văn Hoàn	TV-HĐQT	4

Thù lao Ban Kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức danh	Tiền thù lao năm 2018 (tr.đ/tháng)
1	Nguyễn Mạnh Tường	Tr. BKS	4
2	Trần Duy Lý	TV-BKS	3
3	Trần Quốc Hùng	TV-BKS	3

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người liên quan

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Nguyễn Hồng Sơn	CT HĐQT	2.148.315	14,3	3.149.686	21,00	Nhận chuyển nhượng
2	Nguyễn Bá Hoan	Giám đốc	87.208	0,58	167.208	1,11	Nhận chuyển nhượng
3	Trần Văn Hoàn	P Giám đốc	76.912	0,51	156.912	1,05	Nhận chuyển nhượng
4	Nguyễn Duy Hiền	P Giám đốc	111.630	0,74	211.630	1,41	Nhận chuyển nhượng
5	Đoàn Quang Lê	Kế toán trưởng	29.421	0,20	79.769	0,53	Nhận chuyển nhượng
6	Nguyễn Hồng Hải	Em trai CT HĐQT	39.826	0,27	239.826	1,60	Nhận chuyển nhượng
7	Nguyễn Thị Thu Huyền	Em gái CT HĐQT	0	0	200.000	1,33	Nhận chuyển nhượng
8	Nguyễn Xuân Anh	Bố CT HĐQT	30.557	0,20	80.557	0,54	Nhận chuyển nhượng
9	Nguyễn Thị Mỹ Cảnh	Vợ CT HĐQT	391.305	2,61	3.813.081	25,42	Nhận chuyển nhượng
10	Nguyễn Tiến Hoàng	Con trai Giám đốc	0	0	20.000	0,13	Nhận chuyển nhượng

VI. Báo cáo tài chính

Xem báo cáo tài chính kèm theo

Nghệ An, Ngày 27 tháng 3 năm 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG ĐỘ



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Nguyễn Hồng Sơn

